

Số: 472 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh trong lĩnh vực tài nguyên nước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 175/TTr-STNMT ngày 29/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh trong lĩnh vực tài nguyên nước (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Bãi bỏ quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
- + LĐVP, KTN, TH;
- + Lưu: VT, NC-KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Mã hồ sơ	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
1	1.004179	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m ³ /giây đến dưới 2,0 m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw.	
2	1.004167	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m ³ /giây đến dưới 2,0 m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw.	
3	1.004167	Cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m ³ /giây đến dưới 2,0 m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw.	
4		Trả lại giấy phép <i>(Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có</i>	

		<i>lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giờ đến dưới 2,0 m³/giờ và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw).</i>	
5	1.001740	<i>Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến (đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh).</i>	
6	1.001740	<i>Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến (đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh).</i>	

PHẦN II: NỘI DUNG QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	<p>Công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa) của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang (Trung tâm PVHCC tỉnh) có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản (Phòng TNKS)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép. 	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày
Bước 3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: tham mưu văn bản trả lại hồ sơ gửi cho tổ chức/cá nhân, thông báo lý do. - Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo: gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ. - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo: gửi cho tổ chức/cá nhân văn bản thông báo nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. <p>Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.</p>	Chuyên viên Phòng TNKS	26 ngày

Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (TNMT).	Lãnh đạo Phòng TNKS	2 ngày
Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý. - Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt. - Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 8	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		36 ngày

*** Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw (Hồ sơ bổ sung)**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ bổ sung; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ bổ sung: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: trả lại hồ sơ cho tổ chức/cá nhân đề nghị và thông báo lý do trả lại.	Chuyên viên Phòng TNKS	8,5 ngày
Bước 3	Xem xét văn bản trình của chuyên viên, trình Lãnh	Lãnh đạo	2 ngày

	đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Phòng TNKS	
Bước 4	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển Văn thư Sở phát hành.	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý.		
	- Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt.		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		18 ngày

2. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày

Bước 3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: tham mưu văn bản trả lại hồ sơ gửi cho tổ chức/cá nhân, thông báo lý do. - Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo: gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ. - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo: gửi cho tổ chức/cá nhân văn bản thông báo nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. <p>Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.</p>	Chuyên viên Phòng TNKS	21 ngày
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Phòng TNKS	2 ngày
Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý, chuyển Văn thư phát hành.	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý.		
	- Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt.		
	- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi. 	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		31 ngày

*** Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw (Hồ sơ bổ sung)**

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ bổ sung; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ bổ sung: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp phép. - Trường hợp không đủ điều kiện: trả lại hồ sơ cho tổ chức/cá nhân đề nghị và thông báo lý do trả lại.	Chuyên viên Phòng TNKS	8,5 ngày
Bước 3	Xem xét văn bản trình của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Phòng TNKS	2 ngày
Bước 4	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý chuyển Văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý. - Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt. - Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		18 ngày

3. Cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo cho tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định: trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: trình cấp lại giấy phép. - Trường hợp không đủ điều kiện để cấp lại: trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và thông báo lý do không cấp lại giấy phép	Chuyên viên Phòng TNKS	9 ngày
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Phòng TNKS	1 ngày
Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	UBND tỉnh		3 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý. - Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt. - Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 8	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày

Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 ngày	
<p>4. Trả lại giấy phép (<i>Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác từ 1,0 m³/giây đến dưới 2,0 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw</i>)</p>			
Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản chuyển phân công cho Chuyên viên xử lý và thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, tham mưu văn bản hướng dẫn một lần cho tổ chức/cá nhân để bổ sung, hoàn thiện theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, báo cáo Lãnh đạo phòng để trình Lãnh đạo Sở ký Quyết định chấp thuận đề nghị trả lại giấy phép tài nguyên nước	Chuyên viên Phòng TNKS	5 ngày
Bước 4	Xem xét văn bản xử lý của Chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Phòng TNKS	1 ngày
Bước 5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý, chuyển Văn thư phát hành	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	UBND tỉnh		1,5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý. - Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt. - Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 8	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày
--	---------------------------------------	--	----------------

5. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến (đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh)

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ; tham mưu xây dựng dự thảo văn bản xin ý kiến, văn bản mời họp	Chuyên viên Phòng TNKS	7,5 ngày
Bước 4	Xem xét văn xin ý kiến, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng TNKS	1 ngày
Bước 5	Xem xét, ký văn bản xin ý kiến, mời họp góp ý	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển văn bản đến các cơ quan liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Cho ý kiến góp ý; tham gia họp cho ý kiến	Các cơ quan liên quan	11 ngày
Bước 8	Tổng hợp ý kiến góp ý; xây dựng văn bản trình UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng TNKS	10 ngày
Bước 9	Xem xét kết quả tổng hợp của chuyên viên trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.	Lãnh đạo Phòng TNKS	1 ngày
Bước 10	Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5
Bước 12	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ		

	<p>TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý.</p> <p>- Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt.</p> <p>- Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.</p>		
Bước 13	<p>- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.</p> <p>- Thống kê và theo dõi.</p>	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 ngày

6. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân liên quan do UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến (đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh)

Thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị/ Cá nhân thực hiện	Thời hạn (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức Bộ phận Một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng TNKS	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TNKS	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ; tham mưu xây dựng dự thảo văn bản xin ý kiến, văn bản mời họp	Chuyên viên Phòng TNKS	10 ngày
Bước 4	Xem xét văn xin ý kiến, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng TNKS	1 ngày
Bước 5	Xem xét, ký văn bản xin ý kiến, mời họp góp ý	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản; chuyển văn bản đến các cơ quan liên quan	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 7	Cho ý kiến góp ý; tham gia họp cho ý kiến	Các cơ quan liên quan	20 ngày
Bước 8	Tổng hợp ý kiến góp ý; xây dựng văn bản trình UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng	16,5 ngày

		TNKS	
Bước 9	Xem xét kết quả tổng hợp của chuyên viên trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng TNKS	3 ngày
Bước 10	Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở TNMT	1 ngày
Bước 11	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	0,5 ngày
Bước 12	UBND tỉnh		5 ngày
	- Văn thư Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ TTHC, chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để phân công bộ phận chuyên môn xử lý. - Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt. - Văn thư Văn phòng lấy số văn bản, hoàn thiện kết quả TTHC kèm theo hồ sơ (nếu có) chuyển đến Trung tâm PVHCC tỉnh.		
Bước 13	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Thống kê và theo dõi.	Công chức Bộ phận Một cửa	0,5 ngày
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		60 ngày